

Số: /BC-CDKT

Quảng Ngãi, ngày 25 tháng 8 năm 2025

BÁO CÁO
**kết quả khảo sát lấy kiến viên chức quản lý, viên chức, nhà giáo và người
lao động của nhà trường năm 2025**

Kính gửi: Lãnh đạo Trường.

Căn cứ Quyết định số 49/QĐ-CDKT ngày 24/7/2025 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kon Tum ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng Kon Tum;

Căn cứ Thông tư số 35/2021/TT-BLĐTBXH ngày 30/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định tiêu chí và quy trình đánh giá, công nhận trường cao đẳng chất lượng cao;

Căn cứ Thông tư số 14/2024/TT-BLĐTBXH ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp;

Căn cứ Công văn số 2310/TCGDNN-KĐCL ngày 24/10/2022 của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp hướng dẫn đánh giá tiêu chí, tiêu chuẩn trường cao đẳng chất lượng cao;

Căn cứ Quyết định số 1088/QĐ-CDKT ngày 14/8/2024 của Trường Cao đẳng Kon Tum ban hành mức chi hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ báo cáo kết quả khảo sát lấy ý kiến các bên liên quan về hoạt động của nhà trường và chất lượng các chương trình đào tạo;

Căn cứ Kế hoạch số 61/KH-CDKT ngày 21/01/2025 của Trường Cao đẳng Kon Tum về khảo sát lấy ý kiến các bên liên quan về hoạt động của nhà trường năm 2025;

Căn cứ Thông báo số 448/TB-CDKT ngày 21/4/2025 của Trường Cao đẳng Kon Tum về triển khai khảo sát lấy ý kiến các bên liên quan về hoạt động của nhà trường năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 126/QĐ-CDKT ngày 07/8/2025 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kon Tum ban hành Quy chế khảo sát lấy ý kiến các bên liên quan về hoạt động của nhà trường và chất lượng các chương trình đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 209/QĐ-CDKT ngày 15/8/2025 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kon Tum ban hành mẫu phiếu khảo sát lấy ý kiến các bên liên quan về hoạt động của nhà trường và chất lượng các chương trình đào tạo.

Trường Cao đẳng Kon Tum báo cáo kết quả khảo sát lấy ý kiến viên chức quản lý, viên chức, nhà giáo và người lao động (VCQL, VC, NG và NLD) của nhà trường năm 2025, nội dung cụ thể như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ ĐỢT KHẢO SÁT

1. Mục đích

- Thực hiện công tác tự đánh giá góp phần nâng cao tinh thần trách nhiệm của VCQL, VC, NG và NLD trong việc thực hiện các hoạt động của nhà trường trong năm 2025.

- Tiếp thu ý kiến để đưa ra các giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo, hoạt động giảng dạy và nghiên cứu khoa học, phục vụ công tác tự đánh giá của nhà trường.

- Giúp lãnh đạo nhà trường có cơ sở để nhận xét, đánh giá các hoạt động của nhà trường. Từ đó, có các giải pháp nhằm cải tiến để nâng cao chất lượng nhà trường.

2. Đối tượng, số lượng tham gia khảo sát

Nhà trường triển khai thực hiện khảo sát 213 VCQL, VC, NG và NLD. Kết quả có 202 VCQL, VC, NG và NLD phản hồi (đạt tỉ lệ 94,83%), cụ thể:

- Viên chức quản lý: 49
- Nhà giáo: 128
- Viên chức và người lao động: 25

3. Nội dung khảo sát

Thu thập ý kiến phản hồi của VCQL, VC, NG và NLD về các hoạt động của nhà trường và chất lượng chương trình đào tạo các ngành, nghề thuộc lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp ở các nội dung:

- Mục tiêu, sứ mạng, tổ chức và quản lý.
- Hoạt động đào tạo.
- Viên chức quản lý, nhà giáo, viên chức và người lao động.
- Chương trình, giáo trình.
- Cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo và thư viện, quản trị nhà trường.
- Nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, hợp tác quốc tế và quản lý tài chính.
- Gắn kết với doanh nghiệp trong đào tạo và việc làm sau đào tạo.
- Trình độ học sinh, sinh viên sau đào tạo
- Giám sát đánh giá.

4. Hình thức và phương pháp đánh giá

a) Hình thức khảo sát

Khảo sát lấy ý kiến phản hồi bằng Google Form qua đường link:
<https://forms.gle/HzCnT3z4JdDE8unR9>

b) Phương pháp đánh giá

- Mỗi câu hỏi có 5 mức độ đánh giá, được ký hiệu các số tương ứng từ 1 đến 5:

1	2	3	4	5
Hoàn toàn không hài lòng/ Hoàn toàn không đồng ý	Không hài lòng/ Không đồng ý	Hài lòng/ Đồng ý	Khá hài lòng/ Khá đồng ý	Rất hài lòng/ Rất đồng ý

- Xử lý lý kết quả dữ liệu khảo sát được nhập và xử lý số liệu bằng Google Drive và Excel.

- Quy ước phân loại dựa trên điểm trung bình đối với câu hỏi theo thang đo Likert 5 mức như sau:

- + Nếu $X \leq 1$ điểm: Không đạt yêu cầu (hoàn toàn không hài lòng).
- + Nếu $1 < X \leq 2$ điểm: Đạt mức trung bình (không hài lòng).
- + Nếu $2 < X \leq 3$ điểm: Đạt mức khá (hài lòng).

+ Nếu $3 < X \leq 4$ điểm: Đạt mức tốt (khá hài lòng).

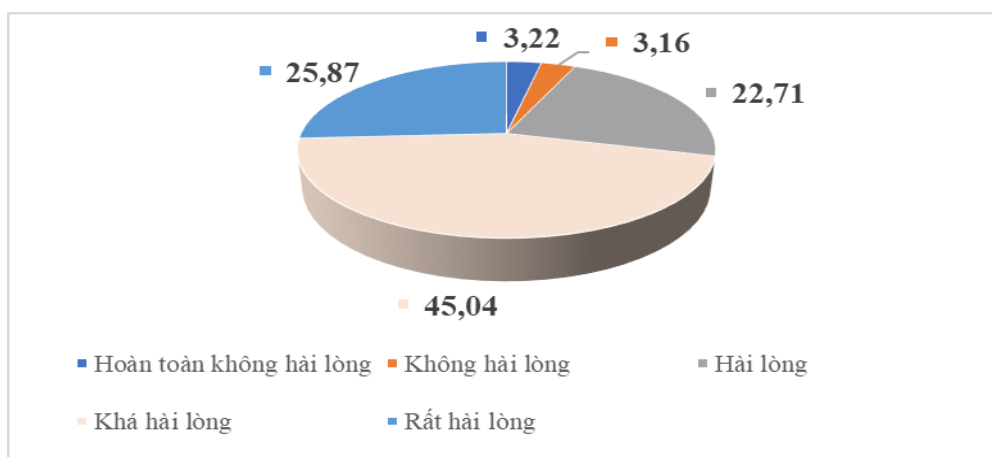
+ Nếu $4 < X \leq 5$ điểm: Đạt mức rất tốt (rất hài lòng).

II. KẾT QUẢ KHẢO SÁT VIÊN CHỨC QUẢN LÝ, VIÊN CHỨC, NHÀ GIÁO VÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG CỦA NHÀ TRƯỜNG

Chi tiết tại Phụ lục I kèm theo

1. Về mục tiêu, sứ mạng, tổ chức và quản lý (3,87 điểm)

- Đây là một trong các tiêu chí được đánh giá cao trong các tiêu chí khảo sát về hoạt động của nhà trường với mức hài lòng trở lên đạt tỷ lệ 93,63 %. Điều này cho thấy Mục tiêu và sứ mạng của nhà trường được xác định cụ thể, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, định hướng phát triển của Trường



Biểu đồ 1 : Tỷ lệ bình quân phản hồi về mục tiêu, sứ mạng, tổ chức và quản lý

Về các nội dung khác đều được đánh giá đạt tỷ lệ trên 90% mức từ hài lòng trở lên, cụ thể:

- Trường đã xây dựng, vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng (BĐCL), xây dựng văn bản và vận hành hệ thống ĐBCL theo quy định và có cán bộ phụ trách công tác quản lý, ĐBCL đạt tỷ lệ 96,63%.

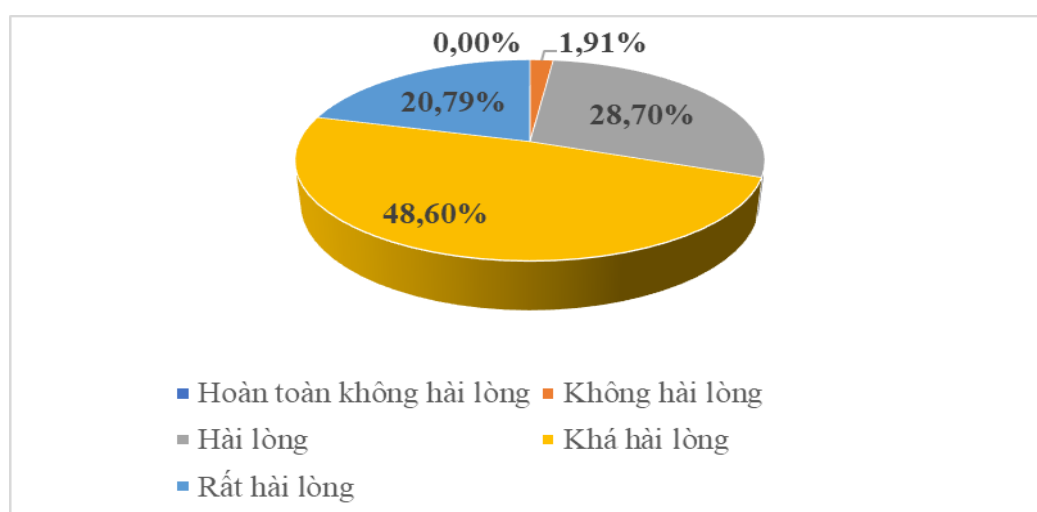
- Nhà trường ban hành các văn bản quy định về tổ chức và quản lý theo hướng đảm bảo quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị và trực thuộc Trường, phù hợp với sứ mạng, mục tiêu, cơ cấu ngành, nghề, quy mô đào tạo của Trường đạt tỷ lệ 93,07%.

- Trường có quy định và thực hiện công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động của Trường, rà soát cải tiến phương pháp, công cụ kiểm tra, giám sát, đạt tỷ lệ 92,08% .

- Hội đồng Trường, tổ chức Đảng, Đoàn thể,... khác được thành lập theo quy định; thiết lập định hướng chiến lược phù hợp với sứ mạng, mục tiêu của Trường đạt tỷ lệ 91,58 %.

2. Hoạt động đào tạo (4,16 điểm)

Kết quả khảo sát có 98,09% phản hồi từ hài lòng trở lên, các nội dung trong tiêu chí hoạt động đào tạo được phản hồi với mức hài lòng khá cao, cụ thể:



Biểu đồ 2: Tỷ lệ bình quân phản hồi về Hoạt động đào tạo

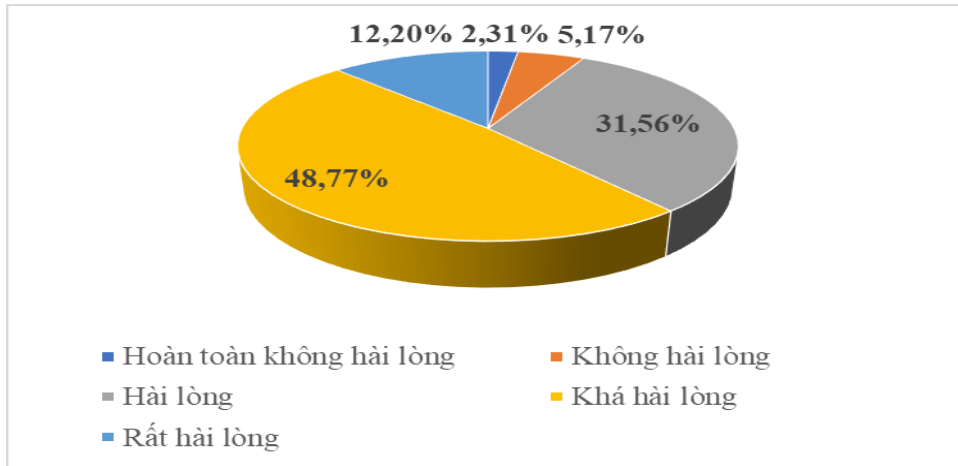
- Quy chế tuyển sinh và các kế hoạch, chính sách tuyển sinh được xây dựng, triển khai phù hợp chương trình đào tạo (CTĐT) các ngành, nghề đào tạo của Trường đạt số điểm bình quân 3,97 tương ứng với tỷ lệ 97,552% từ hài lòng trở lên.

- Trường đã xây dựng và ban hành quy chế đào tạo, kiểm tra và xét công nhận tốt nghiệp đạt số điểm bình quân 3,89 tương ứng với tỷ lệ 98,54 % từ hài lòng trở lên.

- Trường thực hiện biện pháp điều chỉnh kịp thời các hoạt động dạy và học; có đề xuất các biện pháp nâng cao chất lượng hoạt động dạy và học theo đề xuất báo cáo kiểm tra, giám sát để góp phần nâng cao chất lượng đào tạo đạt số điểm bình quân 3,83 tương ứng với tỷ lệ 99,09 % từ hài lòng trở lên.

- Đối với nội dung “HSSV tốt nghiệp có kiến thức, kỹ năng cơ bản sử dụng hiệu quả năng lượng và tài nguyên, bảo vệ môi trường.” đạt tỷ lệ phản hồi từ hài lòng trở lên 99,57%

3. Viên chức quản lý, nhà giáo, viên chức và người lao động (3,63 điểm)



Biểu đồ 3: Tỷ lệ bình quân phản hồi về viên chức quản lý, nhà giáo, viên chức và người lao động

- Về nội dung đánh giá viên chức quản lý, nhà giáo, viên chức và người lao động có tỷ lệ phản hồi khá cao 92,52% phản hồi từ hài lòng trở lên, trong đó:

- Về Quy trình tuyển dụng, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, cán bộ quản lý, nhà giáo của Trường được ban hành và đưa vào áp dụng; hàng năm được rà soát, đánh giá để cải tiến.- Công tác thực hiện đánh giá, phân loại, xếp loại và khen thưởng được nhà trường thực hiện công bằng, khách quan và minh bạch theo đúng văn bản hướng dẫn cấp trên và đúng quy trình do nhà trường ban hành, điểm bình quân đánh giá cho tiêu chí này 3,64 điểm.

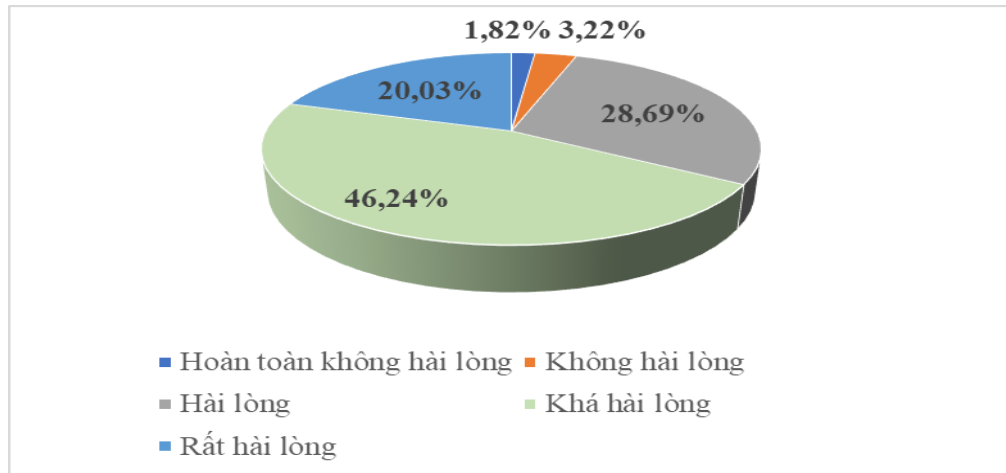
- Trường thực hiện đầy đủ chính sách, chế độ cho nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức, người lao động tỷ lệ phản hồi từ hài lòng trở lên đạt 94,06 %

- Đối với tiêu chí “Đội ngũ viên chức, người lao động có đủ số lượng, có năng lực chuyên môn đáp ứng yêu cầu công việc được giao”, tiêu chí này phản hồi từ mức hài lòng trở lên với tỷ lệ 96,53%.

- “Hàng năm, Trường có kế hoạch, chính sách, biện pháp và triển khai thực hiện các kế hoạch, chính sách khuyến khích nhà giáo học tập và bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy”, tiêu chí này được phản hồi từ mức hài lòng trở lên với tỷ lệ 95,05%, hầu như toàn bộ

viên chức, nhà giáo đều đánh giá cao về việc Lãnh đạo Trường quan tâm tạo điều kiện cho nhà giáo học tập, bồi dưỡng trình độ và nghiệp vụ chuyên môn, điểm bình quân tiêu chí 3,58 điểm.

4. Chương trình đào tạo (3,72 điểm)

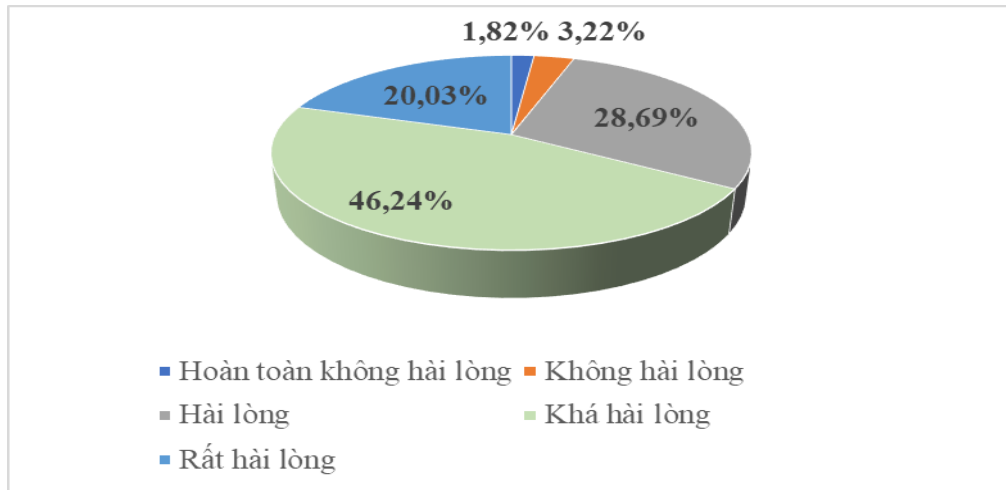


Biểu đồ 4: Tỷ lệ bình quân phản hồi về Chương trình, giáo trình

- Đối với tiêu chuẩn này có tỷ lệ 94,60% đánh giá từ hài lòng trở lên và mức điểm bình quân 3,72 điểm, trong đó hầu hết các tiêu chí đều được đánh giá trên 90% điều này thể hiện được công tác xây dựng và thẩm định chương trình, giáo trình của nhà trường đều có sự tham gia của nhà giáo, VCQL GDNN, cán bộ khoa học kỹ thuật và đơn vị sử dụng lao động, giáo trình đào tạo của nhà trường cũng đã cụ thể hóa yêu cầu về nội dung kiến thức, kỹ năng của từng mô đun, môn học trong chương trình đào tạo, thực hiện được phương pháp dạy học tích cực và mục tiêu của CTĐT phù hợp với mục tiêu của nhà trường và nhu cầu của thị trường lao động, các chương trình, giáo trình của nhà trường thể hiện được phương pháp đánh giá kết quả học tập, xác định mức độ đạt yêu cầu về năng lực của người học sau khi học xong các mô đun, môn học của CTĐT.

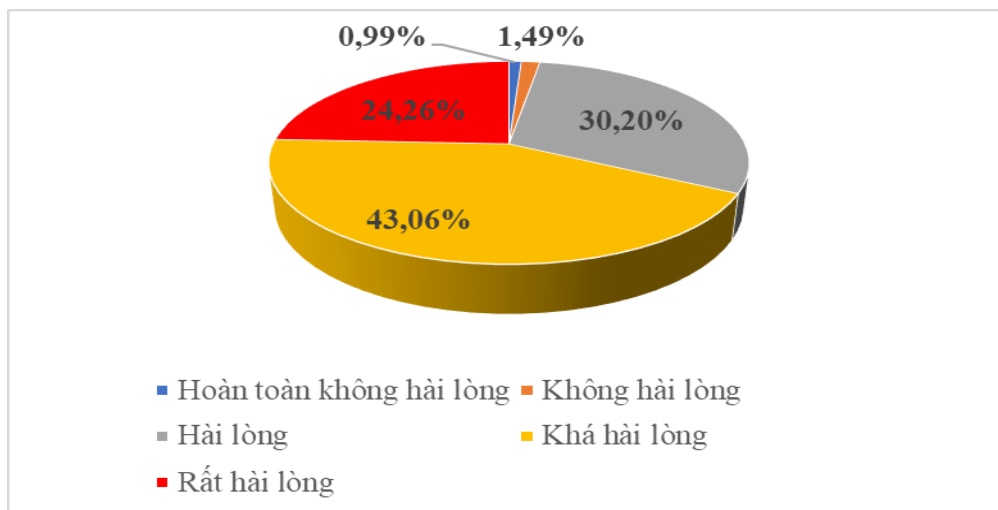
5. Cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo và thư viện, quản trị nhà trường (4,0 điểm)

- Kết quả khảo sát có 94,96% phản hồi từ hài lòng (Hài lòng; Khá hài lòng; Rất hài lòng) trở lên và chỉ có 5,04% không hài lòng và hoàn toàn không hài lòng điều này cho thấy Trường cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo và thư viện đảm bảo, cơ bản đáp ứng được yêu cầu dạy và học. Tuy nhiên, thư viện cần bổ sung thêm các đầu sách tham khảo, giáo trình để tăng sự đa dạng đáp ứng được quy mô hoạt động của thư viện.



Biểu đồ 5: Tỷ lệ bình quân phản hồi về cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo và thư viện, quản trị nhà trường

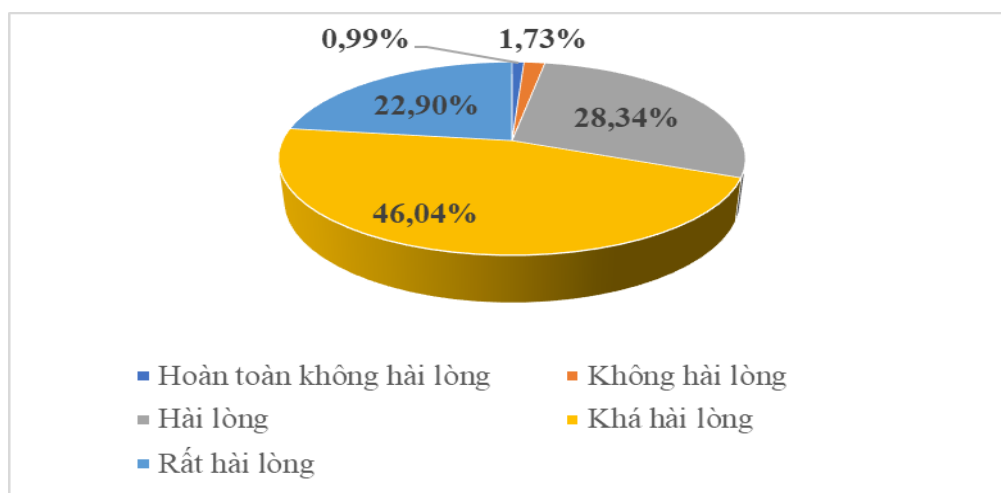
6. Nghiên cứu Nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, hợp tác quốc tế và quản lý tài chính (3,86 điểm)



Biểu đồ 6: Tỷ lệ bình quân phản hồi về Nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, hợp tác quốc tế và quản lý tài chính

- Nhìn vào biểu đồ ta thấy tỷ lệ phản hồi của VCQL, NG, VC và NLD về Nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, hợp tác quốc tế và quản lý tài chính từ mức hài lòng trở lên chiếm tỷ lệ rất cao 97,52% chỉ có 2,48% phản hồi không hài lòng và hoàn toàn không hài lòng

7. Gắn kết kết doanh nghiệp trong đào tạo và việc làm sau đào tạo (3,88 điểm)

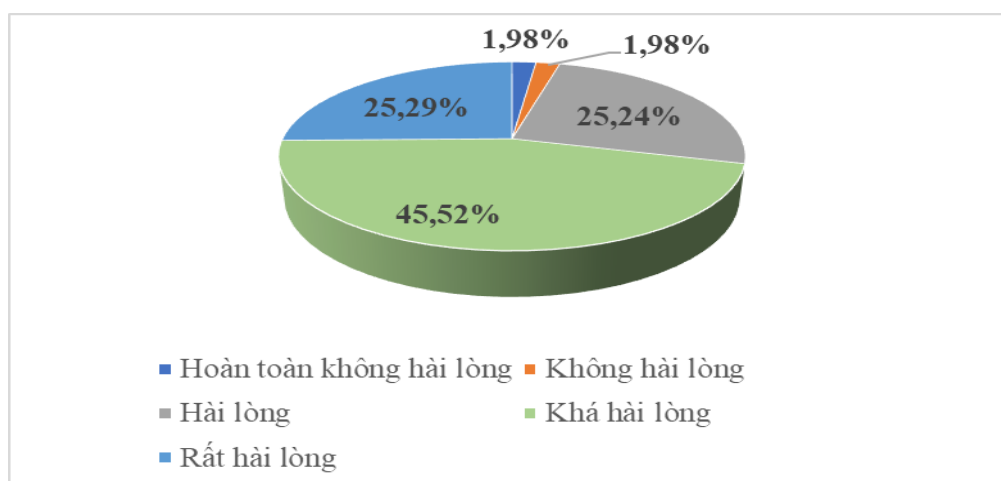


Biểu đồ 7: Tỷ lệ bình quân phản hồi về Gắn kết với doanh nghiệp trong đào tạo và việc làm sau đào tạo

- Kết quả khảo sát có 97,28% phản hồi từ hài lòng (Hài lòng; Khá hài lòng; Rất hài lòng) trở lên và chỉ có 2,72% phản hồi không hài lòng và hoàn toàn không hài lòng.

- Trong đó nội dung “Thời gian đào tạo thực hành, thực tập tại doanh nghiệp chiếm ít nhất 20% tổng thời gian khóa học, có hoạt động gắn kết doanh nghiệp để sản xuất, cung cấp sản phẩm, dịch vụ” được phản hồi đạt tỷ lệ 98,02 từ hài lòng trở lên tương đương điểm bình quân 3,90, đây là nội dung được phản hồi với tỷ lệ cao nhất trong nhóm các nội dung khảo sát về gắn kết với doanh nghiệp trong đào tạo và việc làm sau đào tạo.

8. Trình độ học sinh sinh viên sau đại học (3,90 điểm)

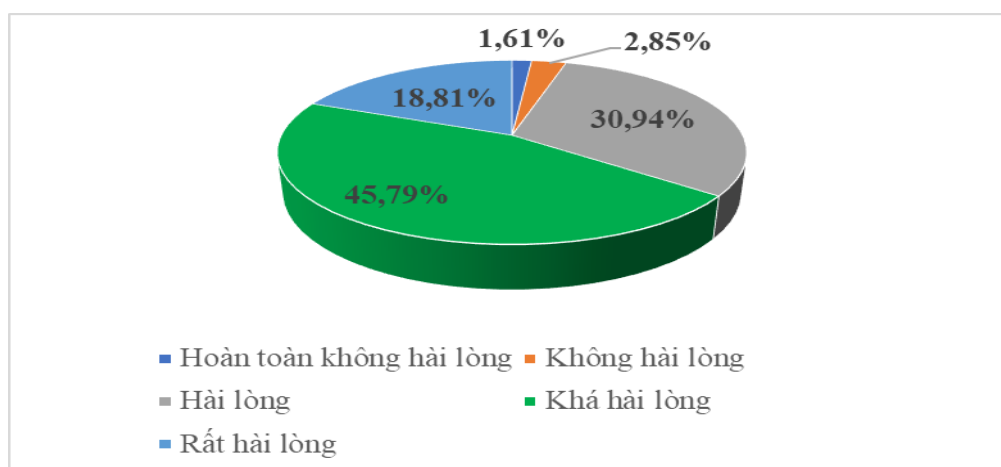


Biểu đồ 8: Tỷ lệ bình quân phản hồi về Trình độ học sinh, sinh viên sau đào tạo

Kết quả khảo sát cho thấy tỷ lệ đánh giá từ hài lòng trở lên đạt 96,04%, và mức điểm bình quân là 3,90, tuy nhiên vẫn có 3,96% đánh giá không hài lòng và

hoàn toàn không hài lòng với nội dung “ CTĐT có nội dung về kiến thức, kỹ năng cơ bản sử dụng hiệu quả năng lượng và tài nguyên, bảo vệ môi trường.

9. Giám sát đánh giá (3,77 điểm)



Biểu đồ 9: Tỷ lệ bình quân phản hồi về giám sát đánh giá

- Có 95,54% tỷ lệ phản hồi từ hài lòng trở lên của VCQL, NG, VC và NLD với tiêu chí “Trường ban hành và áp dụng quy trình, công cụ khảo sát nhà giáo, cán bộ quản lý về các chính sách liên quan đến dạy và học, chính sách tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm cán bộ quản lý, nhà giáo; sử dụng kết quả khảo sát để thực hiện đánh giá và cải tiến các chính sách liên quan nhằm bảo đảm và nâng cao chất lượng đào tạo”.

- Có 96,53% VCQL, VC, NG và NLD đánh giá từ hài lòng trở lên về nội dung “thông tin về ngành, nghề CTĐT và việc thực hiện quy chế đào tạo, thi, xét công nhận tốt nghiệp, nội quy, quy chế của Trường và các chế độ chính sách đối với người học được mô tả rõ ràng. Đầy đủ và công khai việc ban hành chuẩn đầu ra của từng chương trình đào tạo; nội quy của nhà trường; các chế độ, chính sách hiện hành đối với người học; các điều kiện đảm bảo chất lượng dạy và học; cung cấp thông tin và rà soát các quy định về quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện, cấp văn bằng, chứng chỉ và kịp thời điều chỉnh cho người học”.

IV. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CỦA VIÊN CHỨC QUẢN LÝ, VIÊN CHỨC, NHÀ GIÁO VÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG VỀ CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CÁC NGÀNH, NGHỀ NĂM 2025

1. Kết quả của ngành, nghề Điện công nghiệp, *chi tiết tại phụ lục II kèm theo.*

2. Kết quả của ngành, nghề Điều dưỡng, *chi tiết tại phụ lục III kèm theo.*
3. Kết quả của ngành, nghề Lâm sinh, *chi tiết tại phụ lục IV kèm theo.*
4. Kết quả của ngành, nghề Công nghệ ô tô, *chi tiết tại phụ lục V kèm theo.*
5. Kết quả của ngành, nghề Trồng trọt, *chi tiết tại phụ lục VI kèm theo.*
6. Kết quả của ngành, nghề Mầm non, *chi tiết tại phụ lục VII kèm theo.*

V. KẾT LUẬN VÀ ĐỀ XUẤT

1. Kết luận

Việc tổ chức khảo sát lấy ý kiến của nhà giáo, viên chức quản lý, viên chức và người lao động là một hình thức đánh giá khách quan, thiết thực, góp phần quan trọng vào công tác tự đánh giá, kiểm định chất lượng tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp nói chung và Trường Cao đẳng Kon Tum nói riêng. Hoạt động này giúp nhà trường có cơ sở để nhìn nhận, điều chỉnh và nâng cao hiệu quả quản lý, giảng dạy, phục vụ người học theo đúng quy định hiện hành.

2. Đề xuất

Qua kết quả khảo sát, đa số các ý kiến đánh giá cho thấy các hoạt động của nhà trường hiện nay cơ bản phù hợp và đạt hiệu quả. Tuy nhiên, để nâng cao chất lượng trong thời gian tới, nhà trường cần quan tâm đến một số nội dung sau:

- Về chương trình, giáo trình:

+ Khi xây dựng và điều chỉnh chương trình, cần cụ thể hóa chuẩn đầu ra về kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp và năng lực tự chủ, phù hợp với yêu cầu thực tiễn của doanh nghiệp và xu thế phát triển nghề nghiệp.

+ Đầu tư biên soạn, chỉnh sửa và cập nhật giáo trình, học liệu theo hướng mở, dễ tiếp cận, tích hợp kiến thức lý thuyết với kỹ năng thực hành; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và tài nguyên số.

+ Nhà giáo chủ động nghiên cứu, ứng dụng các phương pháp giảng dạy tích cực, mô hình đào tạo gắn với thực tiễn doanh nghiệp; thường xuyên tham gia bồi dưỡng chuyên môn, cập nhật công nghệ mới để đáp ứng yêu cầu đào tạo trong bối cảnh chuyển đổi số và hội nhập quốc tế.

- Về công tác truyền thông:

+ Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến mục đích, ý nghĩa của việc khảo sát đến toàn thể nhà giáo, viên chức quản lý, viên chức và người lao động trong những năm tiếp theo, nhằm nâng cao nhận thức và sự tham gia tích cực của các đối tượng.

+ Đa dạng hóa hình thức truyền thông, ứng dụng công nghệ thông tin để lan tỏa kết quả khảo sát và các cải tiến sau khảo sát đến toàn thể cán bộ, viên chức và người học.

- Về cơ sở vật chất: Tiếp tục bổ sung, nâng cấp thiết bị thực hành, thực tập, phòng học, xưởng thực hành, bảo đảm đáp ứng yêu cầu dạy và học.

Trên đây là Báo cáo kết quả khảo sát lấy ý kiến viên chức quản lý, viên chức, nhà giáo và người lao động về hoạt động của nhà trường năm 2025.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các đơn vị thuộc Trường;
- Đăng Website Trường;
- Lưu: VT, KNHTDN.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Huỳnh Văn Chung